TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 05-6-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mi Mi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thanh Phong;

2/ Bà Trần Thị Hòa Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019, về việc *"Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con"*; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/5/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2019/QĐST-HNGĐ ngày 20/5/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H – Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng V – Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Đương sự có mặt: Chị H; Đương sự vắng mặt: Anh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07/01/2019, bản khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh H khai:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hoàng V cưới nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc theo Giấy chứng nhận kết hôn số 24/2015, quyển số 01/2013 ngày 13/5/2015. Việc cưới nhau là do hai bên tự tìm hiểu trong thời gian 02 năm. Sau khi cưới vợ chồng chị sống tại thôn Phú Lập, xã Hàm Phú được 01 năm thì về ở chung nhà chồng tại thôn Dân Hòa, xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc. Vợ chồng sống

hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chồng chị không lo làm ăn, chỉ lo chơi bời từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vả nhau. Vợ chồng chị không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 10/2018 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của chị là yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng V.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Ánh T - Sinh ngày 02/02/2016. Hiện nay con tên đang ở với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con tên Nguyễn Hoàng Ánh T và không yêu cầu anh Nguyễn Hoàng V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Do anh V vắng mặt nên chị yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng V đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tụng tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con với bị đơn. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn có địa chỉ tại thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng*:* Bị đơn anh Nguyễn Hoàng V đã được tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Hoàng V cưới nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc theo Giấy chứng nhận kết hôn số 24/2015, quyển số 01/2013 ngày 13/5/2015. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Chị H cho rằng vợ chồng sống không hạnh

phúc và nguyên nhân mâu thuẫn là do anh V không lo làm ăn, ăn chơi dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vả nhau. Vợ chồng chị không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 10/2018 cho đến nay. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của chị là yêu cầu xin được ly hôn với anh V.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Nguyễn Hoàng V nhưng anh V cố tình lẫn tránh, vắng mặt không có lý do nên Tòa không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật được. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Hoàng V thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Do vậy, yêu cầu được ly hôn của chị Hòa là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Chị H và anh V có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Ánh T - Sinh ngày 02/02/2016. Hiện nay con đang ở cùng chị H.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa, chị H yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Ánh T, không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của chị H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Con tên Nguyễn Hoàng Ánh T ở với chị H từ khi sinh ra cho đến nay đều do chị Hòa chăm sóc. Vì vậy, giao con chung tên Nguyễn Hoàng Ánh T cho chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí*:* Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Anh Nguyễn Hoàng V không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, Khoản 4 Điều 91, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điều 146, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5, Điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh H về việc yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoàng V.

Chị Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng V.

2. Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Thanh H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Ánh T - Sinh ngày 02/02/2016.

Chị Nguyễn Thị Thanh H không yêu cầu anh Nguyễn Hoàng V cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Hoàng V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Thanh H đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0023392 ngày 09/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không nộp nữa.

Anh Nguyễn Hoàng V không chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo :

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/6/2019), bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- UBND xã Thuận Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mi Mi